

TÂM LÝ HỌC ỨNG DỤNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CHÚNG TA

(Tiếp theo Số 2/2004)

ĐỖ LONG*

Xã hội chúng ta đang chứng kiến những thay đổi mạnh mẽ trong việc chuyển đổi từ cơ chế hành chính, quan liêu, bao cấp sang những hình thức mới của quản lý sản xuất, kinh doanh, sang kinh tế thị trường. Sự chuyển đổi này, xét từ trong bản chất của nó, là phù hợp và đáp ứng những nhu cầu tự nhiên đã trở thành thuộc tính ở mỗi người với tư cách là một thực thể xã hội tích cực. Thế nhưng tệ quan liêu, dịch tham nhũng, nạn bòn rút của công, sự trì trệ trong tư duy kinh tế và quản lý kinh tế, trong chính sách cán bộ với việc sử dụng, đề bạt, bồi dưỡng người quản lý, người lãnh đạo, thói lười biếng không chịu suy nghĩ sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, trông chờ, ỷ lại vào Đảng và Nhà nước cấp trên... từng như xảy ra trước thời kỳ Đổi mới, đã gây ra những cản trở không nhỏ trên bước đường phát triển của xã hội nước ta.

Ứng dụng những tri thức tâm lý học vào cuộc sống, chúng ta sẽ có những đóng góp tích cực; thông qua hệ thống thông tin đại chúng, thông qua việc hoàn thiện cơ chế quản lý và lãnh đạo phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước, để nêu lên những vấn đề có tính quy luật của nhu cầu và lợi ích, của tâm tư và nguyện vọng của quần chúng nhân dân. Với những phương hướng và nội dung nghiên cứu do thực tiễn xã hội đòi hỏi, giới tâm lý học nước ta không thể không quan tâm đến tâm lý học kinh tế,

tâm lý học tiêu dùng, tâm lý học quản lý, tâm lý học lao động, tâm lý học kỹ sư... Kết quả nghiên cứu những lĩnh vực nói trên có thể góp phần khắc phục nhanh tình trạng chậm phát triển của nền kinh tế - xã hội hiện nay của đất nước, đưa xã hội nước ta từng bước tiến kịp bước phát triển của thời đại.

Như đã thấy, nhiều chính sách kinh tế, xã hội của chúng ta trước đây chưa tạo ra những động lực mạnh mẽ cho sự phát triển, chưa khơi dậy khả năng tiềm tàng, tinh thần sáng tạo to lớn trong các tầng lớp nhân dân. Một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình hình này là do chúng ta chưa nghiên cứu một cách đầy đủ các nhu cầu thực sự của con người và sự chuyển đổi của nó trong mỗi giai đoạn lịch sử của xã hội. Trong mỗi thời kỳ nhất định, một nhu cầu này có thể bị tiết chế, một nhu cầu khác có thể được khơi dậy chiếm vị trí ưu thế. Do đó, tâm lý học phải nghiên cứu và chỉ ra được thực trạng của nhu cầu và những biến đổi của nó. Có như vậy, mục tiêu của các chính sách kinh tế, xã hội mới được xác định đúng và tạo ra động lực cho tích cực và hành động thực tiễn của đông đảo các tầng lớp nhân dân. Bởi vì kích thích là một thuộc tính của nhu cầu, là lực đẩy cho tiến bộ xã hội, cho sự phát triển của

*GS.TS, Viện trưởng Viện Tâm lý học.

mỗi cá nhân.

Thông qua hệ thống thông tin đại chúng và sự tiếp xúc, giao lưu quốc tế, các tầng lớp nhân dân ta đã chứng kiến và mục kích các trình độ phát triển khác nhau của nhu cầu và các phương thức thoả mãn nhu cầu ở nhiều khu vực trên thế giới. Tình hình này là một điều kiện thuận lợi để khắc phục phạm vi khép kín nhu cầu, mở ra những kích thích mới cho nỗ lực cá nhân, tích cực hoá suy nghĩ và hành động của con người nhằm đưa ra các biện pháp thoả mãn nhu cầu của mỗi người và gia đình họ. Tình hình này cũng đòi hỏi Đảng và Nhà nước ta đề ra những chính sách kinh tế, xã hội, những chủ trương và đường lối cần phù hợp với lợi ích của cá nhân và tất nhiên chúng sẽ trở thành mục tiêu gần gũi và thiết thực, đem lại những hiệu quả cụ thể cho hoạt động của con người. Do đó, tâm lý học nói riêng và khoa học xã hội nói chung phải tổ chức những cuộc thực nghiệm xã hội với tính đại diện cao, áp dụng những mô hình mới về tổ chức sản xuất, về quản lý kinh tế và quản lý xã hội để có những căn cứ lý luận trong chỉ đạo, khắc phục tình trạng mò mẫm, làm thử, hoặc duy ý chí, hoặc chủ quan như đã từng thấy ở nơi này, nơi khác. Đã một thời ta thấy ở một số địa phương người ta đã thử ở "điểm" rồi sau đó nhân ra "diện" và đã mang lại những kết quả cụ thể, đáp ứng được một số đòi hỏi của từng giai đoạn lịch sử nhất định. Song, không thể dừng lại ở trình độ kinh nghiệm chủ nghĩa, chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu, tiến hành thực nghiệm xã hội và đưa những tiến bộ khoa học xã hội nói chung và kết quả nghiên cứu tâm lý học nói riêng vào thực tiễn rộng lớn, phức tạp, đa dạng của cuộc sống sôi động hôm nay.

Để ứng dụng những tri thức tâm lý

học, nhiều chuyên gia của lĩnh vực tri thức này từng được bố trí tham gia vào bộ máy quản lý, vào các chức danh phó giám đốc của xí nghiệp, của bệnh viện, của nhà trường, của cơ quan và làm chính uỷ, các cán sự chính trị trong quân đội... Bằng các phương pháp đặc thù, các nhà tâm lý học có khả năng xác định đúng năng lực, khí chất, tính cách, các kiểu loại thần kinh, nhu cầu thị hiếu, tình cảm, xu hướng, trình độ trí tuệ và các quy luật diễn biến của chúng. Trên cơ sở những nghiên cứu cơ bản này về đặc điểm tâm lý, khả năng thích nghi với từng lĩnh vực hoạt động, kết quả nghiên cứu tâm lý học sẽ được ứng dụng vào công tác tổ chức. Để thực hiện chức năng này, việc khảo sát những khác biệt và tương đồng tâm lý đã được tiến hành và việc ứng dụng những tri thức này vào quá trình thành lập các tập thể, các tổ đội, các ca kíp làm việc đã thu được những kết quả bước đầu. Như vậy là đã bắt đầu tạo lập được những cơ sở khoa học cho công tác tổ chức lao động, quản lý sản xuất, phát huy thế mạnh của nhóm trong quan hệ với mỗi cá nhân và với xã hội. Những hiểu biết về cấu trúc và quy luật vận hành của nhóm, về vị trí và vai trò của cá nhân trong nhóm sẽ là những đóng góp tích cực cho công tác giáo dục và quản lý con người, làm cho mỗi cá nhân tham gia ngày càng tốt hơn vào quá trình cùng cố và đoàn kết nhóm. Từ những kết quả nghiên cứu về tâm lý học ứng dụng trong quản lý xã hội ta có thể thấy rõ hơn trong những trường hợp và điều kiện nào cá nhân chịu áp lực của nhóm, thoả hiệp với nhóm và khi nào nó có thể độc lập và vượt ra khỏi sức ép đó để từng bước thực hiện cá tính và nhân cách của mình. Ứng dụng những kết quả nghiên cứu tâm lý học trong việc xác lập các quan hệ tương giao, các quan hệ xã hội, chúng ta có thể tạo ra những tác động

của nhóm, làm cho nó chủ động hơn, tích cực hơn từ phía những người quản lý xã hội nói chung, những người lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở nói riêng... Bằng những tri thức tâm lý học ứng dụng, người thủ trưởng có thể hiểu rõ cơ sở nảy sinh, phát triển của quy luật diễn biến tâm lý, nguyện vọng, tính cách, quan hệ giữa người với người, khí hậu tâm lý của các thành viên trong tập thể mà mình phụ trách.

Tâm lý học ứng dụng đã có nhiều công trình nghiên cứu về nghệ thuật quản lý. Những thành tựu nghiên cứu này có thể được vận dụng để hiểu biết rõ đâu là uy tín thực sự ở người lãnh đạo. Đây là một vấn đề mà bất cứ ai, khi đã trở thành người phụ trách một cơ quan, một xí nghiệp, một tập thể đều có thể và nên tìm hiểu để vận dụng.

Muốn làm chủ lĩnh vực tư tưởng, Đảng ta thường xuyên nhắc nhở mọi cấp uỷ Đảng, mỗi đảng viên phải hiểu rõ tâm trạng quần chúng. Hiểu tâm trạng quần chúng có nghĩa là phải nắm bắt được nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, với tư cách là cơ sở sâu xa, lẩn khuất đằng sau mỗi tâm trạng và là nguồn gốc làm nảy sinh ra nó. Hiểu tâm trạng quần chúng có nghĩa là nhận thức được quy luật xuất hiện và biểu hiện của tâm trạng. Những người làm công tác tâm lý học không chỉ cung cấp tri thức cho cán bộ Đảng và Nhà nước trong hoạt động tư tưởng. Họ phải nghiên cứu, tiến hành thực nghiệm bằng các phương pháp đặc thù, nêu lên những nhận định, những kết luận, những biện pháp để cùng với các cơ quan tư tưởng, tiến hành ứng dụng chúng trong thực tiễn.

Dư luận xã hội và xử lý đối với các loại dư luận xã hội là một công việc cực kỳ khó khăn của nhiều khoa học,

trong đó có tâm lý học, xã hội học, chính trị học. Sử dụng các phương pháp khoa học, vận dụng các quy luật tâm lý học xã hội để tìm hiểu, phân tích các thái độ, các ý kiến, các đánh giá, các đàm luận... xuất hiện trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của các cơ quan phụ trách công tác tư tưởng. Ứng dụng những tri thức tâm lý học, chúng ta có thể nắm bắt cụ thể những trình độ diễn biến trong nhận thức chính trị, thái độ ứng xử, quan hệ gia đình, bạn bè, quần chúng nhân dân. Hiểu biết những tri thức tâm lý học về dư luận, chúng ta sẽ vạch ra được kế hoạch của công tác tư tưởng, bồi dưỡng cán bộ trên những cơ sở khoa học, biến các lực lượng cách mạng ấy thành đội quân có sức chiến đấu cao với những trang bị tốt về tri thức, về phương pháp.

Ứng dụng tâm lý học vào việc đổi mới công tác tư tưởng cũng có nghĩa là cung cấp những kiến thức, những kết quả thực nghiệm, những tư liệu về các trạng thái tư tưởng và diễn biến tâm lý ở các tầng lớp nhân dân. Trước những biến động phức tạp của tình hình chính trị trên thế giới hiện nay, các bài giảng, các buổi nói chuyện của các báo cáo viên trong hệ thống các nhà trường, các hoạt động của các cơ quan thông tin đại chúng, các tài liệu phổ cập, các loại hình văn hoá nghệ thuật... không thể không ứng dụng những tri thức của tâm lý học đại cương, tâm lý học xã hội, tâm lý học tuyên truyền, tâm lý học sư phạm vào các hoạt động nói trên.

Một trong những đặc trưng cơ bản của thời đại chúng ta là sự xuất hiện một nền văn minh mới - văn minh tin học. Kỹ thuật tin học hiện đại đang tác động vô cùng mạnh mẽ vào tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ sản xuất vật chất đến sản xuất tinh thần, từ tái sản xuất

dân cư đến quản lý xã hội và ảnh hưởng trực tiếp đối với thông tin đại chúng. Như vậy có nghĩa là giao tiếp với những mục đích, đối tượng, nội dung, phạm vi, kỹ thuật, phương tiện khác nhau... đều chịu sự tác động của văn minh tin học. Và như thế cũng tức là các quá trình, trạng thái, thuộc tính của tâm lý cá nhân, của tâm lý xã hội đều chịu sự chi phối của văn minh tin học và dẫn đến chỗ nhận thức, năng lực, tình cảm, ý chí, tính cách, lối sống, xu hướng, giá trị của cá nhân, của nhóm sẽ có những diễn biến, những thay đổi vô cùng lớn lao và khác biệt rất nhiều so với tất cả những gì đã tồn tại trong xã hội cổ truyền, so với tư chất ở các thế hệ tiền bối.

Trong tương lai không xa toàn bộ các vấn đề lối sống, với chất lượng cuộc sống, với ý nghĩa và giá trị cuộc sống sẽ làm thay đổi những nếp sống đã hình thành và vốn cố định từ hàng nghìn năm nay. Về phía cá nhân sẽ là những biểu hiện mới trong đặc điểm tính cách với đặc trưng là con người sẽ thực tế hơn, quý trọng thời gian hơn, đánh giá quá khứ, hiện tại, dự báo về tương lai sẽ khác hơn, ý chí vươn tới để đạt hạnh phúc cá nhân cũng sẽ mãnh liệt hơn. Về phía xã hội, chúng ta sẽ chứng kiến sự xuất hiện những nhu cầu mới hơn, đa dạng hơn, văn minh hơn, năng lực chuyên môn sâu hơn và đa ngành hơn, sinh hoạt cộng đồng chuyển sang những dạng hiện đại hơn, mang tính cá nhân hơn. Tâm lý học phải góp phần dự báo đúng đắn về xã hội tương lai, gìn giữ bảo lưu những giá trị truyền thống của đạo đức, của văn hoá, của nếp sống dân tộc, đồng thời nêu lên những quy luật tâm lý, cơ chế tâm lý của cá nhân, của nhóm trong việc tiếp thụ những tinh hoa của nhân loại phù hợp với chính sách mở cửa của nước ta. (Còn nữa).

CÁCH TIẾP CẬN NGHIÊN CỨU...

(Tiếp theo trang 4)

kinh nghiệm của bản thân. Các kinh nghiệm của bản thân được coi là các "công cụ tâm lý" - tức là dùng các cái này để tác động lên hành vi, lên các quá trình tâm lý của chính bản thân mình hay tâm lý của người khác: thông qua hạt ngô để điều khiển trí nhớ hay tư duy, dùng một câu chữ để *điều khiển* quá trình chú ý... tạo nên các *chức năng tâm lý cấp cao* - tập hợp hệ thống các chức năng này gọi là "hành vi văn hoá" khác biệt với sự phát triển theo tuyến tự nhiên (sinh vật). Như vậy là trong quá trình phát triển tâm lý ở con người, khoảng cuối tuổi thiếu niên, hình thành nên một khả năng tự điều khiển các hiện tượng tâm lý của bản thân mà Vugótxki gọi là "cái tổng hợp tâm lý cao nhất". Đó chính là quá trình hình thành nên "cái tôi" trong tôi: nắm lấy các công cụ tâm lý chứa đựng trong văn hoá của xã hội chuyển thành các công cụ tâm lý của bản thân để điều khiển bản thân, tức là tạo nên *các thái độ của mình* với chính bản thân mình. Tập hợp các thái độ này thành cái tổng hợp tâm lý cao nhất, tạo nên cái nhìn nhận, cái đánh giá, cái ứng xử của từng cá thể. Đó chính là nhân cách và vì vậy nhân cách được Vugótxki gọi là thế giới quan: *thái độ văn hoá đối với thế giới bên ngoài, với các người khác, với bản thân*. Ông cũng nhắc tới vai trò của xúc cảm và đam mê trong hệ thống thái độ của bản thân - trong nhân cách. (Còn nữa).

Chú thích

1. S. Freud. *Các bài giảng về phân tâm học*. Bài thứ 31, phần nói về nhân cách tâm lý. Bản tiếng Nga, trang 334-341.
2. L.X. Vugótxki. *Tâm lý học*. NXB "Échxmo - Press", Mátxcova, 1997, trang 745-756, tiếng Nga.